TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SL** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 132/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố SL, ngày 28 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 139/2023/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 6 năm 2023, giữa:

- ***Nguyên đơn***: Chị Dương Minh T, sinh năm: 1996; nơi cư trú: Tổ 5, phường Q, thành phố SL, tỉnh Sơn La.

- ***Bị đơn****:* Anh Nguyễn Tuấn N, sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ 5, phường Q, thành phố SL, tỉnh Sơn La.

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan****:*

+ Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn – Hà Nội (Ngân hàng SHB), địa chỉ: Số 77, Trần Hưng Đ, quận H, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Quang H – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Quốc N - Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh SL, địa chỉ: Số 02A, đường T, tổ 4, phường T, thành phố SL, tỉnh Sơn La (theo Văn bản ủy quyền số 07/2022/VBUQ-SHB ngày 10/01/2022).

+ Ông Nguyễn Anh T, sinh năm: 1961 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1963. Địa chỉ: Tổ 5, phường Q, thành phố SL, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 60, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Dương Minh T và anh Nguyễn Tuấn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Không có.

- *Về tài sản chung:* Không có.

- *Về nợ chung:* Anh Nguyễn Tuấn N có trách nhiệm trả nợ số tiền vay Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh SL theo hợp đồng cấp hạn mức vay vốn số: 232/2022/HDHM-CN/SHB.122000 ký ngày 12/7/2022, tính đến ngày 20/7/2023 là: 602.427.541đ (sáu trăm linh hai triệu, bốn trăm hai mươi bảy nghìn, năm trăm bốn mươi mốt đồng), trong đó: nợ gốc là 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng), nợ lãi là 2.427.541đ (hai triệu, bốn trăm hai mươi bảy nghìn, năm trăm bốn mươi mốt đồng) (lãi trong hạn) và nợ lãi tiếp tục phát sinh (tính từ ngày 21/7/2023).

Trường hợp anh Nguyễn Tuấn N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn – Hà Nội có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của ông Nguyễn Anh T và bà Nguyễn Thị Th đang thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 149/2021/HĐTC-CN/SHB.122000 ký ngày 29/4/2021, Phụ lục hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: PL 01 - 149/2021/HĐTC-CN/SHB.122000 ký ngày 12/7/2022 để xử lý toàn bộ khoản nợ theo quy định của pháp luật.

- *Về án phí:* Chị Dương Minh T tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0002679 ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố SL, tỉnh Sơn La. Hoàn trả lại cho chị Dương Minh T số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố SL;
- Chi cục THADS thành phố SL;
- UBND phường Q, thành phố SL, tỉnh Sơn La (để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN

Lò Thị Mai Hương